

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 29 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Xuân Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Thái

Ông Nguyễn Văn Thành

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại Phòng xét xử, Toà án nhân dân huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐ-HSST ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Xuân C, sinh năm: 1984; Nơi □KTT: Xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Xóm 5 N, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Bùi Xuân T, Sinh năm: 1954 (Đã chết); Họ và tên mẹ: Trần Thị T, Sinh năm: 1954 (Đã chết); Vợ: Vũ Thị L, Sinh năm: 1976; Có 01 con, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo Bùi Xuân C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2023 cho đến nay.

2. Họ và tên: Trần Thị L, sinh năm: 1959; Nơi cư trú: Xóm 8, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 1/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Trần Hùng T (Đã chết); Họ và tên mẹ: Mai Thị L (Đã chết); Mẹ kế: Đỗ Thị Thí S - sinh năm 1927; Chồng: Trần Hoài B, Sinh năm: 1958 (đã chết). Có 01 con, sinh năm 1994.

- Tiền án: Ngày 27/01/2015, TAND huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 03, đến ngày 08/12/2015 chấp hành xong án phạt tù.

- Ngày 30/3/2016, TAND huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 11, đến ngày 24/01/2017 chấp hành xong án phạt tù.

- Ngày 22/9/2017, TAND huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 22, đến ngày 26/3/2018 chấp hành xong án phạt tù.

- Ngày 03/03/2020, TAND huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 06, đến ngày 16/6/2021 chấp hành xong án phạt tù.

- Tiền sự: chưa có

- Nhân thân: Ngày 25/3/2013, TAND huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Trần Thị L bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2023 cho đến nay.

Các bị cáo có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976. Trú tại: Xóm A, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. (vắng mặt).

Người làm chứng: Chị Vũ Thị Liễu có mặt, Anh Trần Mạnh Hoạt vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/01/2023, Bùi Xuân C gọi điện thoại rủ L đi trộm cắp tài sản, thì L đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, C điều khiển xe máy Honda Wave màu đen bạc, biển số 35E1-006.30 đi đến bến xe Kim Sơn thuộc thị trấn Phát Diệm, huyện Kim Sơn đón L.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C chở L tới khu vực chợ chiều Ninh Cường thuộc tổ dân phố Bắc Trung Nam, thị trấn Ninh Cường, huyện Trực Ninh. Thấy chợ có đông người đi lại, C liền dừng xe ở bên đường đứng chờ còn L xuống xe đi dọc theo đường trục bên ngoài chợ quan sát, tìm kiếm lợi dụng sơ hở của chủ quản lý tài sản để trộm cắp. Khi đi đến quầy bán hành khô của chị Trần Thị Thơm ở cạnh đường trục thị trấn, L quan sát thấy có một chiếc xe máy Honda Vision màu đỏ biển số 18E1-377.59 của chị Nguyễn Thị L dựng sát với lề đường phía trước quầy bán hành, ở móc treo giữa xe máy có treo một túi xách bằng da màu trắng sữa. L tiến lại gần thấy không có ai trông coi xe máy, người đi chợ không để ý, L dùng tay phải nhanh chóng tháo túi ra khỏi móc treo rồi cầm túi xách bỏ chạy ra vị trí C đang đứng chờ. Lúc này C để ý thấy L đã trộm cắp được túi xách chạy ra, C liền nổ máy đợi L ngồi lên xe liền tăng ga bỏ chạy ra đường QL37. Khi đi qua cầu phao Ninh Cường, C điều khiển xe rẽ tay trái lên đường đê sông Ninh Cơ hướng

về Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Hưng. Trên đường đi, L ngồi sau mở chiếc túi xách vừa trộm cắp thấy trong túi có một buộc tiền, một phong bì và một lì xì màu xanh bên trong đều có tiền, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M10, 01 ví da nữ bên trong có nhiều loại giấy tờ tùy thân và một số chìa khóa khác nhau. Sợ C biết có tiền sẽ phải chia đôi nên L đã cắt buộc tiền, phong bì và lì xì vào túi áo. Khi đi được một đoạn tới khu vực đường đê vắng người thuộc xóm 5, xã Nghĩa Sơn thì L bảo C dừng xe để kiểm tra tài sản đã trộm cắp được. L và C cùng kiểm tra trong túi xách chỉ còn 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M10 màu xanh tím than bị nứt màn hình có ốp vỏ nhựa bên ngoài màu trắng, 01 ví da nữ bên trong có các giấy tờ tùy thân gồm: 01 đăng ký xe mô tô biển số 18E1-377.59; 01 thẻ đảng viên; 01 căn cước công dân; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 bảo hiểm xe mô tô 18E1-377.59 đều mang tên chị Nguyễn Thị L và 02 chùm chìa khóa. Thấy có điện thoại di động C nói “dì cho cháu chiếc điện thoại này để cháu dùng”, L đồng ý đưa cho C chiếc điện thoại vừa trộm cắp được rồi ném toàn bộ số tài sản, giấy tờ còn lại xuống chân đê sông Ninh Cơ. Sau đó, C tiếp tục điều khiển xe chở L về nhà. Trên đường về, L lấy 300.000 đồng (gồm 03 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng) rút từ buộc tiền đã lấy trộm trước đó đưa cho C và nói “đấy là công mày chở tao”, C đồng ý nhận số tiền trên. Sau khi chở L về nhà, C đi về nhà riêng ở xã K, huyện Y. Trên đường về C đã ném sim, ốp điện thoại của chị Nguyễn Thị L xuống ruộng lúa cạnh đường rồi đi vào cửa hàng sửa chữa điện thoại di động bên đường để mở khóa điện thoại mang về nhà sử dụng. Còn L khi về đến nhà liền lấy tập tiền còn lại và phong bì, lì xì vừa trộm cắp ra kiểm tra đếm được tất cả là 8.100.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên C và chị L đã tiêu xài cá nhân hết.

** Vật chứng thu giữ .*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10, số IMEI 358470101757279, máy bị nứt màn hình và 01 xe máy Honda Wave Alpha màu đen bạc, biển số 35E1-00630, số khung RJHJA3926NY251556, số máy JA39E2748479 đã qua sử dụng do Bùi Xuân C tự nguyện giao nộp.

- 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu trắng nhãn hiệu Richy và 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu RAKODO bị tạm giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Bùi Xuân C.

- 01 điện thoại di động Nokia 2 màu đen, máy đã qua sử dụng và bị hỏng pin làm cong ốp phía sau, số mã thiết bị 1: 353395093396890, số mã thiết bị 2: 353395093476890 do Trần Thị L tự nguyện giao nộp.

- 01 áo khoác màu xanh tím than nhãn hiệu YODY tạm giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Trần Thị L.

- 01 túi xách bằng da màu trắng sữa hình chữ nhật có kích thước (27x22)cm, đáy túi có kích thước 11cm, có dây đeo dài 103cm; 01 chùm chìa khóa có 02 chìa cửa gồm: 01 chìa bằng kim loại và 01 chìa bằng kim loại có phần nắm bằng nhựa

màu đen; 01 chùm chìa khóa có 06 chìa gồm 05 chìa khóa cửa bằng kim loại và 01 chìa khóa từ bằng nhựa của xe máy nhãn hiệu Honda thu giữ trong quá trình truy tìm tang vật tại đường đê thuộc địa phận thuộc xóm 5, xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Hưng.

Kết luận định giá: Bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 28/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trực Ninh kết luận: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M10 màu xanh tím than bị nứt màn hình có trị giá 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Đối với một túi xách bằng da màu trắng sữa, 01 ví da nữ bên trong có các giấy tờ tùy thân của chị Nguyễn Thị L gồm: 01 đăng ký xe mô tô biển số 18E1-377.59, 01 thẻ đảng viên, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 bảo hiểm xe mô tô 18E1-377.59, 01 sim số điện thoại 0789348629, 01 ốp vỏ nhựa bên ngoài màu trắng và 02 chùm chìa khóa. Theo chị Nguyễn Thị L khai số giấy tờ và tài sản trên đã cũ không có giá trị sử dụng đối với người khác nên Cơ quan điều tra không tiến hành định giá.

** Xử lý vật chứng.*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10; 01 túi xách bằng da màu trắng sữa hình chữ nhật; 02 chùm chìa khóa. Qua xác minh đều là tài sản của chị Nguyễn Thị L nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị L để sử dụng.

- 01 xe máy Honda Wave Alpha màu đen bạc, biển số 35E1-006.30, số khung RJHJA3926NY251556, số máy JA39E2748479 đã qua sử dụng là tài sản của Bùi Xuân C và 01 điện thoại di động Nokia 2 màu đen, pin bị hỏng làm cong ốp phía sau đã qua sử dụng, số mã thiết bị 1: 353395093396890, số mã thiết bị 2: 353395093476890 là tài sản của Trần Thị L. C, L đã sử dụng làm phương tiện liên lạc và phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh để xử lý.

- Đối với 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu trắng nhãn hiệu Richy, 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu RAKODO và 01 áo khoác màu xanh tím than nhãn hiệu YODY L,C sử dụng làm trang phục khi đi thực hiện hành vi phạm tội, chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự huyện Trực Ninh để xử lý.

- Đối với 01 đăng ký xe mô tô biển số 18E1-377.59, 01 thẻ đảng viên, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 bảo hiểm xe mô tô biển số 18E1-377.59 đều mang tên chị Nguyễn Thị L sinh năm 1976 và 01 ví da nữ. Theo Trần Thị L và C khai khi đi đến đoạn đường đê sông Ninh Cơ thuộc xóm 5, xã Nghĩa Sơn, huyện Nghĩa Hưng, L đã ném xuống chân đê sông Ninh Cơ. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng đến nay chưa thu giữ được.

- Đối với 01 ốp nhựa máy điện thoại Samsung Galaxy M10 màu trắng đã bị ố vàng và 01 sim số điện thoại 0789348629, C khai trên đường đi về nhà đã

ném xuống ruộng thuộc tỉnh Ninh Bình nhưng không nhớ vị trí cụ thể nên đến nay chưa thu giữ được.

- Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ nhãn hiệu Honda, Trần Thị L mượn của chị Trần Thị Thơm và sử dụng đi thực hiện hành vi phạm tội, sau đó Trần Thị L đã đem trả cho chị Thơm. Chị Thơm không biết Trần Thị L mượn sử dụng đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không thu giữ. Cơ quan điều tra không xử lý.

- Đối với 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, C mượn của chị Vũ Thị Liễu và sử dụng đi thực hiện hành vi phạm tội, sau đó C đã trả cho chị Liễu. Chị Liễu không biết C mượn sử dụng đi trộm cắp tài sản nên không thu giữ. Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với chủ cửa hàng sửa chữa điện thoại di động, C vào thuê mở khóa màn hình chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10 đã trộm cắp được của chị Nguyễn Thị L. C khai không nhớ vị trí cụ thể cửa hàng ở đâu. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được là ai để triệu tập làm việc.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Mạnh Hoạt (là con đẻ của bị can Trần Thị L) theo đề nghị của L đã thỏa thuận bồi thường cho chị Nguyễn Thị L số tiền 9.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị L đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại cơ quan điều tra Bùi Xuân C và Trần Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS-TN ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh truy tố Bùi Xuân C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Truy tố Trần Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Bùi Xuân C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Truy tố Trần Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Bùi Xuân C, Trần Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Xuân C từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 2 năm 2023.

Căn cứ khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 2 năm 2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu hoá giá xung công quỹ nhà nước 01 xe máy Honda Wave Alpha màu đen bạc, biển số 35E1-006.30, số khung RJHJA3926NY251556, số máy JA39E2748479 đã qua sử dụng là tài sản của Bùi Xuân C và 01 điện thoại di động Nokia 2 màu đen, pin bị phồng làm cong ốp phía sau đã qua sử dụng, số mã thiết bị 1: 353395093396890, số mã thiết bị 2: 353395093476890 là tài sản của Trần Thị L. C, L đã sử dụng làm phương tiện liên lạc và phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu huỷ 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu trắng nhãn hiệu Richy, 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu RAKODO và 01 áo khoác màu xanh tím than nhãn hiệu YODY L, C sử dụng làm trang phục khi đi thực hiện hành vi phạm tội.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh tỉnh Nam Định đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố vụ án đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như; bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trục Ninh; lời khai của bị hại, những người làm chứng nên đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18/01/2022, Bùi Xuân C có hành vi rủ và dùng xe Mô tô chở Trần Thị L đến chợ chiều Ninh C^{ông} thuộc TDP Bắc Trung Nam, Thị trấn Ninh C^{ông}, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định trộm cắp tài sản. C^{ông} dùng xe đứng chờ còn Trần Thị L đi vào trong chợ thực hiện trộm cắp của chị Nguyễn Thị L 01 túi xách màu trắng sữa. Trong túi có 8.400.000 đồng (*Tám triệu bốn trăm nghìn đồng*), 01 điện thoại di động Samsung Galaxy M10 bị nứt màn hình có trị giá 800.000 đồng

(Tám trăm nghìn đồng). 01 đăng ký xe mô tô biển số 18E1-377.59, 01 thẻ đảng viên, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank, 01 thẻ bảo hiểm y tế và 01 bảo hiểm xe mô tô biển số 18E1-377.59 đều mang tên chị Nguyễn Thị L và 01 ví da nữ.

Trong vụ án này Bùi Xuân C là người khởi xướng và tham gia thực hiện tội phạm; Trần Thị L là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên xếp vai trò ngang nhau.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Tính chất của tội phạm nghiêm trọng thể hiện ở hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản. Các bị cáo là người có đầy đủ trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi, vi phạm pháp luật của mình. Hành vi của các bị cáo Bùi Xuân C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: HĐXX xét thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Bùi Xuân C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo L đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại, bị hại không có đề nghị gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. HĐXX thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu hoá giá xung công quỹ nhà nước 01 xe máy Honda Wave Alpha màu đen bạc, biển số 35E1-006.30, số khung RJHJA3926NY251556, số máy JA39E2748479 đã qua sử dụng là tài sản của Bùi Xuân C và 01 điện thoại di động Nokia 2 màu đen, pin bị hỏng làm cong ốp phía sau đã qua sử dụng, số mã thiết bị 1: 353395093396890, số mã thiết bị 2: 353395093476890 là tài sản của Trần Thị L. C, L đã sử dụng làm phương tiện liên lạc và phương tiện để thực hiện

hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu huỷ 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu trắng nhãn hiệu Richy, 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu RAKODO và 01 áo khoác màu xanh tím than nhãn hiệu YODY L, C sử dụng làm trang phục khi đi thực hiện hành vi phạm tội được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng số 39/THA ngày 08/5/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trục Ninh.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Xuân C, bị cáo Trần Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 BLHS.

Xử phạt Bùi Xuân C 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 08 tháng 2 năm 2023.

2. Căn cứ vào Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 BLHS.

Xử phạt Trần Thị L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 08 tháng 2 năm 2023.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu hoá giá xung công quỹ nhà nước 01 xe máy Honda Wave Alpha màu đen bạc, biển số 35E1-006.30, số khung RJHJA3926NY251556, số máy JA39E2748479 đã qua sử dụng là tài sản của Bùi Xuân C và 01 điện thoại di động Nokia 2 màu đen, pin bị hỏng làm cong ốp phía sau đã qua sử dụng, số mã thiết bị 1: 353395093396890, số mã thiết bị 2: 353395093476890 là tài sản của Trần Thị L. C, L đã sử dụng làm phương tiện liên lạc và phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu huỷ 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu trắng nhãn hiệu Richy, 01 áo mưa màu xanh đen nhãn hiệu RAKODO và 01 áo khoác màu xanh tím than nhãn hiệu YODY L, C sử dụng làm trang phục khi đi thực hiện hành vi phạm tội được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng số 39/THA ngày 08/5/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trục Ninh.

4. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Bùi Xuân C, Trần Thị L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản);
- VKSND huyện Trực Ninh (2 bản);
- Công an huyện Trực Ninh (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh (1 bản);
- UBND xã/phường/thị trấn (1 bản);
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Mai Xuân Mạnh